TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA XÂY DỰNG**

**ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**

**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 1, năm học 2024-2025**

**I. Thông tin chung**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên học phần: | Quản lý chất lượng xây dựng | | | | | | | | |
| Mã học phần: | 71CEMN40102 | | | | | Số tín chỉ: | | | 2 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 241\_71CEMN40102\_01 | | | | | | | | |
| Hình thức thi: **Tự luận** | | | | Thời gian làm bài: | | | **75** | phút | |
| Đề thi có sử dụng phần mềm riêng | | | GV ghi cụ thể tên phần mềm: …………  …………………………………………. | | | | | | |
| ***Thí sinh được tham khảo tài liệu:*** | | Có | | | Không | | | | |

**I. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ký hiệu CLO** | **Nội dung CLO** | **Hình thức đánh giá** | **Trọng số CLO trong thành phần đánh giá**  **(%)** | **Câu hỏi thi số** | **Điểm số**  **tối đa** | **Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** | **(7)** |
| **CLO 1** | Trình bày những kiến thức cơ bản về quản lý chất lượng trong xây dựng hiện hành. | Tự luận | 20 | Câu 1 | 2,0đ | PLO3\_R |
| **CLO 2** | Lựa chọn đúng công cụ và kỹ thuật kiểm soát chất lượng dự án. | Tự luận | 30 | Câu 2 | 3,0đ | PLO4\_R |
| **CLO3** | Trình bày các nội dung và phương pháp quản lý chất lượng theo luật và nghị định Việt Nam hiện hành và theo áp dụng ISO. | Tự luận | 20 | Câu 4 | 2,0đ | PLO5\_R |
| **CLO 4** | Vận dụng thành thạo các kiến thức về quản lý chất lượng vào các quá trình thực hiện dự án xây dựng. | Tự luận | 30 | Câu 3 | 3,0đ | PLO8\_R |

**II. Nội dung câu hỏi thi**

**Câu 1 (2 điểm):**

Hãy trình bày (liệt kê và có giải thích) các kết quả và nội dung liên quan của quy trình kiểm soát chất lượng.

**Câu 2 (3 điểm):**

Hãy trình bày các hoạt động quản lý chất lượng trong thi công xây dựng (thực hiện, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm) của chủ đầu tư và nhà thầu.

**Câu 3 (3 điểm):**

Hãy trình bày đẩy đủ các nội dung và yêu cầu cần thiết để quản lý chất lượng công việc bảo trì xây dựng một cách hiệu quả.

**Câu 4 (2 điểm):**

Hãy trình bày những lợi ích chính tiềm ẩn của các nguyên tắc quản lý chất lượng của ISO.

**ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM**

| **Câu hỏi** | **Ý** | **Nội dung đáp án** | **Thang điểm** | **Điểm chấm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | 1 | Liệt kê được các nội dung chính về quy trình kiểm soát chất lượng: kết quả đo lường, các sản phẩm đã kiểm tra, thông tin kết quả thực hiện công việc, các đề nghị thay đổi, cập nhật kế hoạch QLCL, cập nhật kế hoạch cải tiến, cập nhật các tài sản quy trình | 0,5 |  |
| 2 | Trình bày được các nội dung chi tiết về quy trình kiểm soát chất lượng được liệt kê trong Ý 1 | 1,5 |  |
|  | **Điểm Câu 1** | **2,0** |  |
| **Câu 2** | 1 | Trình bày được các hoạt động quản lý chất lượng trong thi công xây dựng của chủ đầu tư gồm: kiểm tra và giám sát cho VLXD, thiết bị và trong quá trình thi công; trách nhiệm | 1,5 |  |
| 2 | Trình bày được các hoạt động quản lý chất lượng trong thi công xây dựng của nhà thầu gồm: thiết lập hệ thống QLCL; thực hiện thí nghiệm; lập quy trình quản lý thi công; kiểm tra ATLĐ & VSMT; nghiệm thu, lập bản vẽ hoàn công; các công tác khác | 1,5 |  |
|  | **Điểm Câu 2** | **3,0** |  |
| **Câu 3** | 1 | Trình bày được 6 nội dung liên quan trong QLCL công việc bảo trì công trình xây dựng | 2,0 |  |
| 2 | Trình bày được nội dung về tài liệu phục vụ bảo trì công trình xây dựng | 0,5 |  |
| 3 | Liệt kê được các nội dung trong hồ sơ bảo trì công trình xây dựng | 0,5 |  |
|  | **Điểm Câu 3** | **3,0** |  |
| **Câu 4** | 1 | Liệt kê được các các nguyên tắc QLCL của ISO | 0,5 |  |
| 2 | Trình bày được các lợi ích chính tiềm ẩn cho các nguyên tắc trong Ý 1 | 1,5 |  |
|  | **Điểm Câu 4** | **2,0** |  |
| **Tổng Điểm Toàn Bài (Câu 1+2+3+4)** | | | **10,0** |  |

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024*

|  |  |
| --- | --- |
| **Người duyệt đề**  **PGS.TS. Ngô Quang Tường** | **Giảng viên ra đề**  Text  Description automatically generated with low confidence  **TS. Đặng Ngọc Châu** |